

Hậu Lộc, ngày 01 tháng 4 năm 2024

Số: 34/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2024/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hoá

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện L, Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị S và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị S và anh Nguyễn Văn T.

- *Về con chung*: Công nhận chị Hoàng Thị S và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Như Qu, sinh ngày 06/02/2013.

- Công nhận sự thỏa thuận của chị Soan Anh T: Giao cháu Nguyễn Như Qu cho chị Hoàng Thị S trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng Anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị S.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Nguyễn Như Qu đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản*: Chị Hoàng Thị S và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về công nợ*: Chị Hoàng Thị S và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng không có công nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Hoàng Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số 0003211 ngày 15/3/2024. Trả lại cho chị Soan số tiền 150.000 đồng. Anh Nguyễn Văn T phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thu hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã L, H. L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lường Thị Hoa

